TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***
Số: **1262**/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 149; Điều 212; Điều 213; Điều 361; Điều 371; Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1211/2026/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" giữa: Những người yêu cầu:

1. Chị Phan Thị Thu H, sinh năm 1977, CCCD: 00117701**** do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày cấp ngày 29/04/2021

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số F đường A, phường H, thành phố Hà Nội

Nơi ở hiện tại: Số F ngõ A V, phường V, thành phố Hà Nội

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1975, CCCD: 03307500**** do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 01/11/2021

Đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện ở tại: Số E ngõ D Â, phường H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Phan Thị Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND phường B, quận H, Hà Nội (nay là phường H, Hà Nội) ngày 21/7/2017 (Giấy chứng nhận kết hôn số 67/2017). Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Việc thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn của anh chị cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Nguyễn Phan Thùy G.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Phan Thị Thu H.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Phan Thùy G, sinh ngày 02/6/2017. Ly hôn anh chị cùng thống nhất để chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, anh T cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 9/2026 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Văn T có quyền và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà ở chung: Anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa không xem xét.

- Về công nợ chung: Anh chị cùng trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu cả, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số BLTU/26E 0004149 ngày 18/8/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VSKND khu vực 3 - Hà Nội;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Phòng THADS khu vực 3 - Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Đồng Trưng